|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH** | **ĐỀ ÔN TẬP SỐ 17**  **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **Môn: Lịch sử**  **Thời gian làm bài: 50 phút**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**\* Giáo viên ra đề: Nguyễn Thị Hồng Nhung**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Thuận Thành số 2**

**\* Giáo viên thẩm định: Nguyễn Thị Thuỷ**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Yên Phong số 2**

**Câu 1.** Chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam sử dụng chiến thuật

A. “thiết xa vận”. B. “tràn ngập lãnh thổ”.

C. “ấp chiến lược”. D. “bình định”.

**Câu** 2. Một trong số những tỉnh giành chính quyền đầu tiên trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

A. Hà Tiên. B. Đồng Nai Thượng. C. Hải Dương. D. Châu Đốc

**Câu 3.** Trong khoảng thời gian những năm 1975 - 1979, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Đánh đổ đế quốc và phong kiến.  B. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.

C. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ.  D. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 4.** Để góp phần khắc phục tình trạng trống rỗng về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã hưởng ứng phong trào

A. “Không một tấc đất bỏ hoang”. B. “Ngày đồng tâm”.

C. “Tăng gia sản xuất”. D. “Quỹ độc lập”.

**Câu 5.** Trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX, khẩu hiệu Mĩ sử dụng trong Chiến lược “Cam kết và mở rộng” để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác là

A. chống chủ nghĩa khủng bố. B. tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố.

C. thúc đẩy dân chủ. D. tự do dân chủ.

**Câu 6.** Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa (diễn ra từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX) là sự ra đời của

A. các tổ chức liên kết tài chính quốc tế. B. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). D. Tổ chức Hiệp ước Vácsava

**Câu 7.** Khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là

A. “Giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp”. B. “Chống phát xít, chống chiến tranh".

C. “ Độc lập dân tộc” , “Ruộng đất dân cày”. D. “Tự do, dân chủ, Cơm áo, hòa bình”.

**Câu 8.** Thời kì 1954 – 1975, Đảng và nhân dân Việt Nam thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng đồng thời ở hai miền trong bối cảnh đất nước

A. Liên Xô bắt đầu công nhận. B. đã có hòa bình tạm thời.

C. tạm thời bị chia cắt. D. phương Tây đang cô lập.

**Câu 9.** Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) kết thúc bằng thắng lợi của chiến dịch

A. Hồ Chí Minh. B. Tây Nguyên. C. Huế-Đà Nẵng. D. Phước Long.

**Câu 10.** Thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam đã buộc Mĩ phải chấp nhận đến đàm phán ở Pari để bàn về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

A. Chiến dịch Đường 9 - Nam Lào (1971).

B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968).

C. Trận “Điện Biên Phủ trên không” (1972).

D. Chiến thắng Vạn Tường (1965).

**Câu 11.** Hoạt động nào sau đây nằm trong phong trào vũ trang chống Pháp cuối thế kỉ XIX?

A. Tuần lễ vàng. B. Lập ấp chiến lược.

C. Phong trào Cần vương. D. Xóa mù chữ.

**Câu 12.** Quốc gia nào sau đây không phải thành viên sang lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Thái Lan B. Philippin C. Xingapo D. Liên Xô.

**Câu 13.** Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc Bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

A. Anh . B. Pháp. C. Mĩ. D. Trung Quốc.

**Câu 14.** *“Liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mĩ cầm đầu nhằm chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu”* là nhận định về tổ chức nào sau đây?

A. Liên minh châu âu (EU). B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

C. Liên hợp quốc (UN). D. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

**Câu 15.** Thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân ta đã đạp tan kế hoạch quân sự nào sau đây?

A. Rơve B. Xtalây – Tay lo B. Bôlae D. Nava

**Câu 16.** Đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh và nhóm sĩ phu tiến bộ ở Quảng Nam đã mở cuộc vận động Duy tân ở

A. Bắc Kì. B. Trung Kì. C. Trung Quốc. D. Nam Kì.

**Câu 17.** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, với tham vọng làm bá chủ thế giới, Mĩ đã triển khai

A. Chiến lược chiến tranh đặc biệt. B. Chiến lược chiến tranh cục bộ.

C. Chiến lược toàn cầu. D. Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 18.** Quốc gia đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo là

A. Mĩ. B. Liên Xô C. Trung Quốc. D. Ấn Độ.

**Câu 19.** Tổ chức cách mạng nào đã thực hiện chủ trương “vô sản hóa” cuối năm 1928?

A. Việt Nam Quốc dân Đảng. B. An Nam cộng sản Đảng.

C. Tân Việt cách mạng Đảng. D. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

**Câu 20.** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở châu Phi phát triển, trước hết là khu vực

A. Đông Âu. B. Tây Âu. C. Bắc Phi. D. Đông Phi.

**Câu 21.** Trong thu-đông năm 1950, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

A. Mở chiến dịch tiến công ở Việt Bắc. B. Thực hiện phổ cập giáo dục trung học.

C. Mở chiến dịch phản công ở Việt Bắc. D.Cải cách ruộng đất.

**Câu 22.** Quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị Ianta (tháng 2-1945)?

A. Ấn Độ. B. Canada. C. Xingapo. D.Anh  
**Câu 23.** Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929), thực dân Pháp mở rộng ngành công nghiệp chế biến ở Việt Nam?

A. Nguồn nguyên liệu sẵn có, nhân công dồi dào.

B. Đây là ngành kinh tế duy nhất thu nhiều lợi nhuận.

C. Đây là ngành kinh tế chủ đạo của Việt Nam.

D. Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào công nghiệp.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ la tinh

sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.

B. Có tổ chức lãnh đạo thống nhất chung của khu vực.

C. Nhiều chính phủ dân tộc dân chủ được thành lập.

D. Thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

**Câu 25.** Trong những năm 1965-1973, thắng lợi nào đưa cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam vào giai đoạn “vừa đánh vừa đàm”?

A. Vạn Tường 196.5 B. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.

C. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972. D. Trận “Điện Biên Phủ trên không” 1972.

**Câu 26.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), quân đội Việt Nam đã đánh bại hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp bằng thắng lợi nào?

A. Đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16. B. Chiến dịch Việt Bắc

C. Chiến dịch Biên giới. D. Chiến dịch Điện Biên Phủ  
**Câu 27.** Nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản tăng cường quan hệ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội với các nước

A. châu Á B. Nam Á C. Đông Nam Á D. Đông Bắc Á  
**Câu 28.** Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga được đề ra trong bối cảnh

A. đất nước đã hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hóa.

B. đất nước chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh.

C. cuộc nội chiến đang diễn ra.

D. tình hình chính trị ổn định.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây phải chịu một phần trách nhiệm trong việc để Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) bùng nổ?  
A. Pháp B. Xécbia. C. Áo-Hung. D. Nam Tư.  
**Câu 30.** Nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh trong phong trào nào sau đây?

A. Phong trào dân chủ 1936-1939. B. Phong trào cách mạng 1930-1931.

C. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925. D. Phong trào dân tộc dân chủ 1925-1930.

**Câu 31.** Nội dung nào sau đây là sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc về xác định lực lượng cách mạng được thể hiện trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (1930)?

A. Đánh giá đúng vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân.

B. Lực lượng của cách mạng không bao gồm các giai cấp bóc lột.

C. Chỉ có nông dân, công nhân là lực lượng của cuộc cách mạng.

D. Đánh giá đúng khả năng cách mạng các giai cấp cả giai cấp bóc lột.

**Câu 32.** Thực tiễn Cách mạng tháng Tám (1945) và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 – 1975) đều

A. được tiến hành khi đất nước đã có độc lập và chủ quyền.

B. là những cuộc đấu tranh toàn diện với các thế lực ngoại xâm.

C. nhận được sự ủng hộ của Liện Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

D. có sự kết hợp giữa chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy.

**Câu 33.** Mặt trận Việt Minh từ khi thành lập (từ tháng 5-1941) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Góp phần xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu cho việc giành chính quyền.

B. Phối kết hợp cùng lực lượng Đồng minh tham gia giành chính quyền.

C. Là lực lượng lãnh đạo duy nhất nhân dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

D. Phát triển lực lượng chính trị và lực lượng và vũ trang ba thứ quân.

**Câu 34.** Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) nền kinh tế của tư bản Pháp ở Đông Dương có bước phát triển mới vì

A. việc đầu tư kĩ thuật, nhân lực không bị hạn chế.

B. phương thức sản xuất bắt đầu được du nhập.

C. số lượng vốn đầu tư tăng lên nhanh chóng.

D. phương thức sản xuất phong kiến đã bị xóa bỏ.

**Câu 35.** Nội dung nào sau đây là một trong những điểm tích cực của Luận cương tháng 10-1930?

A. Thấy được những mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Đông Dương.

B. Cụ thể hóa được mối quan hệ giữa chống đế quốc và chống phong kiến.

C. Xác định được toàn bộ lực lương của cách mạng Đông Dương.

D. Xác định được động lực cơ bản của cách mạng là công nhân và tiểu tư sản.

**Câu 36.** Từ thực tiễn của các phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến đầu năm 1930 đã cho thấy

A. cách mạng muốn thành công phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

B. tư tưởng dân chủ tư sản không có ảnh hưởng trong phong trào yêu nước.

C. giai cấp nông dân không thể lãnh đạo cách mạng Việt Nam đến thành công.

D. quần chúng nhân dân không ủng hộ khuynh hướng phong kiến và tư sản.

**Câu 37.** Công cuộc xây dựng và phát triển hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam đã đạt được thành quả nào sau đây?

A. Giải quyết được những mâu thuẫn trong xã hội, đã xóa bỏ các hình thức bóc lột.

B. Củng cố và phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây dựng cơ sở cho chế độ mới.

C. Đã đưa nhân dân lao động từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước.

D. Hoàn thành việc gây dựng những cơ sở của chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

**Câu 38.** Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) kế thừa nội dung nào sau đây trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)?

A. Hướng tới mục tiêu thành lập chính phủ công nông binh.

B. Chủ trương, mục tiêu số một là độc lập dân tộc.

C. Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.

D. Khẳng định ruộng đất là vấn đề nến tăng của cách mạng.

**Câu 39.** Thực tế cuộc đấu tranh chống ngoại xâm sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến trước ngày 19 - 12 - 1946 ở Việt Nam cho thấy vai trò của đấu tranh ngoại giao trong thời kì này là

A. quyết định đến thắng lợi của mặt trận kinh tế, văn hóa.

B. quyết định đến thắng lợi quân sự trên chiến trường cả nước.

C. thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ thắng lợi.

D. mang tính quyết định trong việc giữ vững thành quả cách mạng.

**Câu 40.** Thực tiễn cho thấy đỉnh cao nghệ thuật quân sự Việt Nam qua hai chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và Hồ Chí Minh (1975) là sự phát triển của

A. chiến tranh du kích,vận động ngắn ngày. B. lối đánh công kiên vận động chiến.

C. cách đánh lấy thế thắng lực. D. xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân